TAND **Q. CR, TPCT** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ	*CR, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông **LHT**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số 6A/3, KV 4, P. TT, Q. CR, TP. CT.

Bị đơn: Bà **NTLH**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số 6A/3, KV 4, P. TT, Q. CR, TP. CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông LHT và bà NTLH.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Thống nhất ông LHT và bà NTLH thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là LHM (nam), sinh ngày 05/9/2000 (đã trưởng thành) và cháu LTP (nam), sinh ngày 26/9/2007. Thống nhất để bị đơn được nuôi cháu P đến khi đủ 18 tuổi, không đặt vấn đề cấp dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có nợ chung. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về án phí*: Nguyên đơn tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 006835 ngày 29/4/2021. Nguyên đơn được nhận lại 150.000đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Q. CR, TP.CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** *Nơi nhận***:
- Đương sự;
- VKSND Q.CR;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân